

Số / No.: 11/2026/NQ-ĐHĐCĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 4 năm 2026.
Ho Chi Minh City, April 24, 2026

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
(Phiên họp ngày 24 tháng 4 năm 2026)
RESOLUTION
2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
(Dated April 24, 2026)

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI HÓC MÔN
2026 ANNUAL GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
HOC MON TRADE JOINT STOCK COMPANY

Căn cứ Luật Doanh nghiệp;

Pursuant to the Law on Enterprises;

Căn cứ Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật chứng khoán;

Pursuant to the Law on Securities and the Law amending and supplementing a number of articles of the Law on Securities;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn;

Pursuant to the Charter of Organization and Operation of Hoc Mon Trade Joint Stock Company;

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026, phiên họp ngày 24 tháng 4 năm 2026.

Pursuant to the Minutes of the 2026 Annual General Meeting of Shareholders, dated April 24, 2026.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn được tổ chức vào ngày 24 tháng 4 năm 2026, tại Hội trường Công ty, 25 Bà Triệu, Khu phố 1, Xã Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh, với 22 cổ đông và người được ủy quyền dự họp, đại diện cho 15.769.412 cổ phần, bằng 95,57% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty. Đại hội đã thống nhất:

The 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Hoc Mon Trade Joint Stock Company was held on April 24, 2026, at the Company's Hall, address: 25 Ba Trieu, Quarter 1, Hoc Mon Commune, Ho Chi Minh City, with 22 shareholders and authorized representatives attending, representing 15,769,412 shares, equivalent to 95.57% of the Company's total voting shares. The Meeting has unanimously agreed:

QUYẾT NGHỊ:

RESOLVES:

Điều 1. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2025 của Hội đồng quản trị và Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2025.

Article 1. Approve the Report of the Board of Directors on operating results of the Board of Directors and on the business in 2025 and the operating plan in 2026.

Với một số nội dung chủ yếu như sau / *With some key contents as follows:*

| | | | |
|--------------------------|---|-----------|--------------------|
| - Vốn điều lệ | : | 164.999 | triệu đồng |
| - Charter capital | : | 164,999 | million VND |
| - Tổng thu nhập thuần | : | 1.015.123 | triệu đồng |
| - Total net income | : | 1,015,123 | million VND |
| - Lợi nhuận trước thuế | : | 36.379 | triệu đồng |
| - Profit before tax | : | 36,379 | million VND |
| - Lợi nhuận sau thuế | : | 29.487 | triệu đồng |
| - Profit after tax | : | 29,487 | million VND |
| - Tỷ lệ chia cổ tức | : | 13% | trên vốn điều lệ |
| - Dividend payment ratio | : | 13% | of charter capital |
| - Tổng số lao động | : | 562 | người |
| - Total employees | : | 562 | people |
| - Tổng quỹ tiền lương | : | 98.221 | triệu đồng |
| - Total payroll | : | 98,221 | million VND |

Với tỷ lệ tán thành là 100% trên tổng số phiếu được quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đồng Cổ đông.

With the approval rate of 100% of the total votes of the attending shareholders at the General Meeting of Shareholders.

Điều 2. Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2026

Article 2. Approve the Business Plan for 2026

Với một số nội dung chủ yếu như sau / *With some key contents as follows:*

2.1. Kế hoạch kinh doanh (hợp nhất) năm 2026 / Business Plan for 2026 (consolidated)

| | | | |
|-------------------|---|---------|-------------|
| - Vốn điều lệ | : | 164.999 | triệu đồng |
| - Charter capital | : | 164,999 | million VND |

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng / *The English translation is for informational purposes only and shall not serve as a substitute for the Vietnamese content. In the event of any conflict between the Vietnamese and English versions, the Vietnamese version shall prevail.*

| | | | |
|--------------------------------------|---|--------------------------------------|---------------------------|
| - Tổng thu nhập thuần | : | 996.039 | triệu đồng |
| - Total net income | : | 996,039 | million VND |
| - Lợi nhuận trước thuế | : | 32.274 | triệu đồng |
| - Profit before tax | : | 32,274 | million VND |
| - Lợi nhuận sau thuế | : | 25.597 | triệu đồng |
| - Profit after tax | : | 25,597 | million VND |
| - Tổng số lao động | : | 578 | người |
| - Total employees | : | 578 | people |
| - Tổng tiền lương, thưởng theo lương | : | 92.642 | triệu đồng |
| - Total payroll | : | 92,642 | million VND |
| - Phân phối lợi nhuận | : | 25.597 | triệu đồng, tỷ lệ 100,00% |
| - Profit distribution | : | 25,597 | million VND, Per 100.00% |
| + Quỹ Đầu tư phát triển | : | 0 | triệu đồng, tỷ lệ 0% |
| + Development and investment fund | : | 0 | million VND, Per 0% |
| + Quỹ Khen thưởng, phúc lợi | : | 3.712 | triệu đồng, tỷ lệ 14,50% |
| + Bonus and welfare funds | : | 3,712 | million VND, Per 14.50% |
| + Quỹ thưởng ban quản lý điều hành | : | 256 | triệu đồng, tỷ lệ 1,00% |
| + Bonus for the Board of Management | : | 256 | million VND, Per 1.00% |
| + Chia cổ tức | : | 19.800 | triệu đồng, tỷ lệ 77,35% |
| + Dividend payment | : | 19,800 | million VND, Per 77.35% |
| Tỷ lệ chia cổ tức | : | Tối thiểu 12% / Vốn điều lệ | |
| Dividend payout ratio | : | Minimum 12% / Charter capital | |
| + Lợi nhuận chưa phân phối | : | 1.829 | triệu đồng, tỷ lệ 7,15% |
| + Retained earnings | : | 1,829 | million VND, Per 7.15% |

2.2. Kế hoạch kinh doanh năm 2026 của từng pháp nhân trong hệ thống của Công ty / Business Plan for 2026 of each legal entity in the Company's system:

a. Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn/Hoc Mon Trade Joint Stock Company

| | | | |
|------------------------|---|---------|-------------|
| - Tổng doanh thu thuần | : | 886.596 | triệu đồng |
| - Charter capital | : | 886,596 | million VND |
| - Lợi nhuận trước thuế | : | 25.483 | triệu đồng |
| - Total net income | : | 25,483 | million VND |
| - Lợi nhuận sau thuế | : | 24.870 | triệu đồng |
| - Profit before tax | : | 24,870 | million VND |
| - Tổng số lao động | : | 155 | người |
| - Profit after tax | : | 155 | people |

| | | |
|--------------------------------------|---|--------------------|
| - Tổng tiền lương, thưởng theo lương | : | 25.404 triệu đồng |
| - Total employees | : | 25,404 million VND |

(Đơn giá tiền lương là 55,00% / Salary unit price is 55.00%)

Tiền lương được trích bằng (Tổng thu – Tổng chi) x 55%

Salary is deducted by (Total Revenue - Total Expenses) x 55%.

Trong đó: Tổng thu không bao gồm lợi nhuận Công ty Con chuyển về. Tổng chi không bao gồm lương, thưởng trong lương và các khoản phụ cấp, trợ cấp, BH trích theo lương và tiền ăn trưa.

In which: Total revenue does not include profits transferred by subsidiaries. Total expenses do not include salaries, bonuses in salaries and allowances, subsidies, insurance deducted according to salary and lunch money

| | | |
|-------------------------------------|---|----------------------------------|
| - Phân phối lợi nhuận | : | 24.870 triệu đồng, tỷ lệ 100,00% |
| - Profit distribution | : | 24,870 million VND, Per 100.00% |
| + Quỹ Đầu tư phát triển | : | 0 triệu đồng, tỷ lệ 0% |
| + Development and investment fund | : | 0 million VND, Per 0% |
| + Quỹ Khen thưởng, phúc lợi | : | 2.984 triệu đồng, tỷ lệ 12,00% |
| + Bonus and welfare funds | : | 2,984 million VND, Per 12.00% |
| + Quỹ thưởng ban quản lý điều hành | : | 256 triệu đồng, tỷ lệ 1,03% |
| + Bonus for the Board of Management | : | 256 million VND, Per 1.03% |
| + Chia cổ tức | : | 19.800 triệu đồng, tỷ lệ 79,62% |
| + Dividend payment | : | 19,800 million VND, Per 79.62% |
| + Lợi nhuận chưa phân phối | : | 1.829 triệu đồng, tỷ lệ 7,36% |
| + Retained earnings | : | 1,829 million VND, Per 7.36% |

b. Công ty TNHH Quản lý và kinh doanh Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn / Học
Mon Agriculture Wholesale Market Co., Ltd.

| | | |
|------------------------|---|---------------------|
| - Tổng thu nhập thuần | : | 142.425 triệu đồng |
| - Charter capital | : | 142,425 million VND |
| - Lợi nhuận trước thuế | : | 30.323 triệu đồng |
| - Total net income | : | 30,323 million VND |
| - Lợi nhuận sau thuế | : | 24.260 triệu đồng |
| - Profit before tax | : | 24,260 million VND |
| - Tổng số lao động | : | 423 người |

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng / The English translation is for informational purposes only and shall not serve as a substitute for the Vietnamese content. In the event of any conflict between the Vietnamese and English versions, the Vietnamese version shall prevail.

| | | |
|-----------------------------------|---|--------------------|
| - Profit after tax | : | 423 people |
| - Tổng quỹ tiền lương – tiền công | : | 67.238 triệu đồng |
| - Total employees | : | 67,238 million VND |

(Đơn giá tiền lương là 67,00% / Salary unit price is 67.00%)

Tiền lương được trích bằng (Tổng thu – Tổng chi) x 67%

Salary is deducted by (Total Revenue - Total Expenses) x 67%

Trong đó: Tổng thu là Tổng doanh thu, Tổng chi không bao gồm lương và các khoản phụ cấp, trợ cấp chi cho người lao động.

In which: Total revenue does not include profits transferred from Subsidiaries. Total expenses do not include salaries, bonuses in salaries and allowances, subsidies, insurance deducted from salaries and lunch money.

| | | |
|-----------------------------------|---|----------------------------------|
| - Phân phối lợi nhuận | : | 24.260 triệu đồng, tỷ lệ 100,00% |
| - Profit Distribution | : | 24,260 million VND, Per 100.00% |
| + Quỹ Đầu tư phát triển | : | 0 triệu đồng, tỷ lệ 0,00% |
| + Development and investment fund | : | 0 million VND, Per 0.00% |
| + Quỹ Khen thưởng, phúc lợi | : | 728 triệu đồng, tỷ lệ 3,00% |
| + Bonus and welfare funds | : | 728 million VND, Per 3.00% |
| + Nộp về chủ sở hữu | : | 23.532 triệu đồng, tỷ lệ 97,00% |
| + Payment to owner | : | 23,532 million VND, Per 97.00% |

c. Quỹ lương theo đơn giá được trích từ cách tính này dùng để chi lương theo HĐLĐ và lương theo hiệu quả kinh doanh / The salary fund based on the unit price is extracted from this calculation method and is used to pay salaries according to the Labor Contract and salaries based on business performance.

Trong mọi trường hợp, Công ty vẫn phải đảm bảo chi trả và đưa vào chi phí khoản tiền lương của NLĐ theo đúng quy định của Luật lao động.

In all cases, the Company must still ensure payment and include in the expense of the employee's salary in accordance with the provisions of the Law on Labor.

Chi phí thưởng hạch toán trong lương sẽ chi cho NLĐ theo quy chế lương, thưởng của Công ty.

Bonus expenses accounted for in the salary will be paid to the employee according to the Company's regulations salary and bonus.

2.3. Đại hội đồng cổ đông thống nhất ủy quyền toàn bộ cho Hội đồng quản trị thực hiện các công việc sau đây / The General Meeting of Shareholders agrees to authorize the Board of Directors to carry out the following tasks:

+ Căn cứ kết quả kinh doanh trong năm của Công ty (hợp nhất và của các pháp nhân trong hệ thống) được quyết định tạm trích các quỹ Công ty, nhưng không vượt quá 80% tổng số được trích theo tỷ lệ được Đại hội đồng cổ đông phê duyệt.

+ Based on the Company's annual business results (consolidated and of legal entities in

the system), decide to temporarily allocated the Company's funds, but not exceeding 80% of the total allocated ratio approved by the General Meeting of Shareholders.

Với tỷ lệ tán thành là 100% trên tổng số phiếu được quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đồng Cổ đông.

With the approval rate of 100% of the total votes of the attending shareholders at the General Meeting of Shareholders.

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2025 của Ban Kiểm soát

Article 3. Approve the Report on the operating results of the Board of Supervisors in 2025

Với tỷ lệ tán thành là 100% trên tổng số phiếu được quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đồng Cổ đông.

With the approval rate of 100% of the total votes of the attending shareholders at the General Meeting of Shareholders

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2025 đã được kiểm toán của Công ty (trước và sau hợp nhất)

Article 4. Approve the audited 2025 Financial Statements of the Company (before and after consolidation)

Với tỷ lệ tán thành là 100% trên tổng số phiếu được quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đồng Cổ đông.

With the approval rate of 100% of the total votes of the attending shareholders at the General Meeting of Shareholders.

Điều 5. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận và chia cổ tức năm 2025

Article 5. Approve the profit distribution and dividend payment plan for 2025

5.1. Phân phối lợi nhuận hợp nhất toàn hệ thống / Consolidated profit distribution of the whole system

| | | |
|-------------------------------------|---|----------------------------------|
| * Lợi nhuận sau thuế | : | 29.486.971.331 đồng |
| * Profit after tax | : | 29,486,971,331 VND |
| * Phân phối lợi nhuận | : | 29.486.971.331 đồng, tỷ lệ 100% |
| * Profit Distribution | : | 29,486,971,331 VND, 100% |
| - Quỹ đầu tư phát triển | : | 2.372.269.140 đồng, tỷ lệ 8,05% |
| - Development and investment fund | : | 2,372,269,140 VND, 8.05% |
| - Quỹ khen thưởng, phúc lợi | : | 3.149.312.624 đồng, tỷ lệ 10,68% |
| - Bonus and welfare fund | : | 3,149,312,624 VND, 10.68% |
| - Quỹ thưởng ban quản lý điều hành | : | 744.590.936 đồng, tỷ lệ 2,53% |
| - Bonus fund of Board of Management | : | 744,590,936 VND, 2.53% |

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng / The English translation is for informational purposes only and shall not serve as a substitute for the Vietnamese content. In the event of any conflict between the Vietnamese and English versions, the Vietnamese version shall prevail.

| | | |
|-------------------------------------------|----------|-----------------------------------|
| - Chia cổ tức | : | 21.449.990.900 đồng, tỷ lệ 72,74% |
| - Dividend payment | : | 21,449,990,900 VND, 72.74% |
| Tỷ lệ cổ tức / vốn điều lệ | : | 13 % / Vốn điều lệ |
| <i>Dividend payment / Charter capital</i> | <i>:</i> | <i>13% / Charter capital</i> |
| - Lợi nhuận chưa phân phối 2025 | : | 1.770.807.731 đồng, tỷ lệ 6% |
| - Undistributed profit for 2025 | : | 1,770,807,731 VND, 6% |

5.2. Phân phối lợi nhuận Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn (công ty mẹ)
/ Profit distribution of Hoc Mon Trade Joint Stock Company (parent company)

| | | | |
|-------------------------------------------|----------|------------------------------|---------|
| * Lợi nhuận sau thuế | : | 26.939.120.116 đồng | |
| * Profit after tax | : | 26,939,120,116 VND | |
| * Phân phối lợi nhuận | : | 26.939.120.116 đồng, tỷ lệ | 100,00% |
| * Profit Distribution | : | 26,939,120,116 VND, 100% | |
| - Quỹ đầu tư phát triển | : | 2.372.269.140 đồng, tỷ lệ | 8,81% |
| - Development and investment fund | : | 2,372,269,140 VND, 8.81% | |
| - Quỹ khen thưởng, phúc lợi | : | 2.372.269.140 đồng, tỷ lệ | 8,81% |
| - Bonus and welfare fund | : | 2,372,269,140 VND, 8.81% | |
| - Quỹ thưởng ban quản lý điều hành | : | 744.590.936 đồng, tỷ lệ | 2,76% |
| - Bonus fund of Board of Management | : | 744,590,936 VND, 2.76% | |
| - Chia cổ tức | : | 21.449.990.900 đồng, tỷ lệ | 79,62% |
| - Dividend payment | : | 21,449,990,900 VND, 79.62% | |
| Tỷ lệ cổ tức / vốn điều lệ | : | 13% / Vốn điều lệ | |
| <i>Dividend payment / Charter capital</i> | <i>:</i> | <i>13% / Charter capital</i> | |
| - Lợi nhuận chưa phân phối 2025 | : | 0 đồng | |
| - Undistributed profit for 2025 | : | 0 VND | |

5.3. Phân phối lợi nhuận Công ty TNHH Quản lý và kinh doanh Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn (công ty con) / Profit distribution of Hoc Mon Agriculture Wholesale Market Company Limited (subsidiary)

| | | | |
|-----------------------------------|---|----------------------------|---------|
| * Lợi nhuận sau thuế | : | 25.901.449.474 đồng | |
| * Profit after tax | : | 25,901,449,474 VND | |
| * Phân phối lợi nhuận | : | 25.901.449.474 đồng, tỷ lệ | 100,00% |
| * Profit Distribution | : | 25,901,449,474 VND, 100% | |
| - Quỹ đầu tư phát triển | : | 0 đồng, tỷ lệ | 0,00% |
| - Development and investment fund | : | 0 VND, 0,00% | |

| | | | |
|-----------------------------|---|----------------------------|--------|
| - Quỹ khen thưởng, phúc lợi | : | 777.043.484 đồng, tỷ lệ | 3,00% |
| - Bonus and welfare fund | : | 777,043,484 VND, 3.00% | |
| - Nộp về chủ sở hữu | : | 25.124.405.990 đồng, tỷ lệ | 97,00% |
| - Payment to the owner | : | 25,124,405,990 VND, 97.00% | |

Với tỷ lệ tán thành là 100% trên tổng số phiếu được quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đồng Cổ đông.

With the approval rate of 100% of the total votes of the attending shareholders at the General Meeting of Shareholders.

Điều 6. Quyết toán thù lao 2025 và Kế hoạch chi trả thù lao năm 2026 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát

Article 6. Approve the remuneration settlement for 2025 and plan of the remuneration for the Board of Directors and the Board of Supervisors in 2026

6.1. Tổng thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Thư ký Công ty được hưởng trong năm 2025 là 1.656.000.000 đồng (*Một tỷ, sáu trăm năm mươi sáu triệu đồng*) / Total remuneration of the Board of Directors, Board of Supervisors and Secretary in 2025 is 1,656,000,000 VND (*One billion, six hundred and fifty-six million VND*).

6.2. Mức thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát và Thư ký Công ty áp dụng cho năm 2026 / Remuneration for Members of the Board of Directors, Members of the Board of Supervisors, and Secretary in 2026:

a- Mức thù lao của thành viên Hội đồng quản trị / Remuneration of Members of the Board of Directors:

| | | |
|-----------------------------------------------------|---|-----------------------------|
| - Chủ tịch Hội đồng quản trị ⁽¹⁾ | : | 16.000.000 đồng/tháng |
| - Chairman of the Board of Directors ⁽¹⁾ | : | 16,000,000 VND/month |
| - Phó chủ tịch Hội đồng quản trị | : | 14.000.000 đồng/tháng |
| - Vice Chairman of the Board of Directors | : | 14,000,000 VND/month |
| - Các thành viên Hội đồng quản trị | : | 12.000.000 đồng/tháng/người |
| - Member of the Board of Directors | : | 12,000,000 VND/person/month |

⁽¹⁾ Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách: hưởng lương chuyên trách (không hưởng thù lao), Chủ tịch Hội đồng quản trị không chuyên trách: hưởng thù lao (không hưởng lương chuyên trách) kể từ ngày 01/05/2022. Ngoài tiền lương cố định hàng tháng, căn cứ hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty thì Chủ tịch Hội đồng quản trị được hưởng thêm lương, thưởng trong lương theo Quy chế Trả lương – trả thưởng áp dụng cho cán bộ quản lý và người lao động trong Công ty / Full-time Chairman of the Board of Directors: shall receive a full-time salary (and shall not receive remuneration); Non-executive Chairman of the Board of Directors: shall receive remuneration (and shall not receive a full-time salary) effective from May 1, 2022. In addition to the fixed monthly salary, based on the Company's business performance, the Chairman of the Board of Directors is entitled to additional salary and bonuses from the salary fund in accordance with the Regulation on Salary and Bonus Payments applicable to managers and employees of the Company.

Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng / The English translation is for informational purposes only and shall not serve as a substitute for the Vietnamese content. In the event of any conflict between the Vietnamese and English versions, the Vietnamese version shall prevail.

b- Mức thù lao của thành viên Ban Kiểm soát / Remuneration of Members of the Board of Supervisors:

- Trưởng Ban Kiểm soát : 12.000.000 đồng/tháng
- Head of Board of Supervisors : 12,000,000 VND/month
- Các thành viên Ban Kiểm soát : 10.000.000 đồng/tháng/người
- Member of Board of Supervisors : 10,000,000 VND/person/month

c- Mức thù lao của Người quản trị kiêm Thư ký Công ty: 8.000.000 đồng/tháng

c- Remuneration of the Person in charge of Corporate Governance concurrently Secretary: 8,000,000 VND/month

Ngoài khoản thù lao cố định như trên, căn cứ hiệu quả hoạt động kinh doanh của Công ty đề ra đầu năm, thì các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Thư ký Công ty sẽ được thưởng theo hiệu quả kinh doanh (hợp nhất):

In addition to the above fixed remuneration, based on the Company's business result targeted at the beginning of the year, members of the Board of Directors, Board of Supervisors and Secretary will be rewarded according to business result:

- + 1% (một phần trăm) tính trên lợi nhuận sau thuế đạt kế hoạch năm.
- + 1% (one percent) of the profit after tax that achieves the annual plan.
- + 10% (mười phần trăm) tính trên lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch năm.
- + 10% (ten percent) of the profit after tax exceeding the annual plan.

Với tỷ lệ tán thành là 100% trên tổng số phiếu được quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đồng Cổ đông.

With the approval rate of 100% of the total votes of shareholders present at the General Meeting of Shareholders.

Điều 7. Thông qua phương án chọn đơn vị kiểm toán kiểm toán / soát xét báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty

Article 7. Approving the selection of an audit firm for the 2025 Financial Statements

Theo đề xuất của Ban Kiểm soát, Đại hội đồng cổ đông thống nhất chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (VIETVALUES) là đơn vị kiểm toán / soát xét báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty.

As proposed by the Board of Supervisors, the General Meeting of Shareholders agreed to select Viet Values Audit and Consulting Company Limited as the audit/review firm for the 2026 Financial Statements of the Company.

Với tỷ lệ tán thành là 100% trên tổng số phiếu được quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đồng Cổ đông.

With the approval rate of 100% of the total votes of shareholders present at the General Meeting of Shareholders.

Điều 8. Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị và Tổng Giám đốc Công ty thực hiện thắng lợi các nội dung của Nghị quyết và báo cáo kết quả tại phiên họp Đại hội đồng Cổ đông gần nhất.

1483
TỶ
ẤN
MẠ
ÔN
CH

Article 8. The General Meeting of Shareholders assigns the Board of Directors and the General Director of the Company to successfully implement the contents of the Resolution and report the results at the nearest General Meeting of Shareholders

Nghị quyết này đã được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2026 của Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn thông qua vào lúc 11 giờ 30 phút, ngày 24 tháng 4 năm 2026, với tỷ lệ tán thành là 100% trên tổng số phiếu được quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đồng Cổ đông.

This Resolution was approved by the 2026 Annual General Meeting of Shareholders of Hoc Mon Trade Joint Stock Company at 11 hours 30 minutes, on April 24, 2026 with the approval rate of 100% of the total votes of shareholders present at the General Meeting of Shareholders.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 24 tháng 4 năm 2026./.

This Resolution takes effect from 24 April, 2026./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**
*ON BEHALF OF THE 2026 ANNUAL
GENERAL MEETING OF SHAREHOLDERS
CHAIRMAN OF THE BOARD OF DIRECTORS*

Nơi nhận / Recipients:

- Cổ đông / Shareholders;
- Hội đồng quản trị; (để thực hiện)
- Board of Directors; (for implementation)
- Ban Kiểm soát; (để thực hiện)
- Board of Supervisors; (for implementation)
- Ban Tổng giám đốc; (để thực hiện)
- Board Executives; (for implementation)
- Các trưởng phòng nghiệp vụ; (để thực hiện)
- Heads of departments; (for implementation)
- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước; (để báo cáo)
- The State Securities Commission; (for reporting)
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội; (để báo cáo)
- Ha Noi Stock Exchange; (for reporting)
- Công bố thông tin / Information disclosure;
- Lưu: TK, VT / Save: Secretary, Clerical Office



Kiều Công Tâm
Kieu Cong Tam



Nội dung dịch sang tiếng Anh chỉ sử dụng cho mục đích thông tin và không dùng thay thế cho nội dung tiếng Việt. Trong trường hợp có sự mâu thuẫn giữa nội dung tiếng Việt và nội dung tiếng Anh, nội dung tiếng Việt sẽ được ưu tiên áp dụng / The English translation is for informational purposes only and shall not serve as a substitute for the Vietnamese content. In the event of any conflict between the Vietnamese and English versions, the Vietnamese version shall prevail.